|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HIỆP HÒA**  *(Đề gồm có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022- 2023**  **MÔN SINH HỌC LỚP 8**  *Thời gian: 45 phút* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)**

**Câu 1.** Yếu tố nào dưới đây đóng vai trò cốt lõi, giúp con người bớt lệ thuộc vào thiên nhiên?

A. Bộ não phát triển B. Lao động

C. Sống trên mặt đất D. Di chuyển bằng hai chân

**Câu 2.** Ở người, khoang bụng và khoang ngực ngăn cách nhau bởi bộ phận nào?

A. Cơ hoành B. Cơ ức đòn chũm C. Cơ liên sườn D. Cơ nhị đầu

**Câu 3.** Máu được xếp vào loại mô gì?

A. Mô thần kinh B. Mô cơ C. Mô liên kết D. Mô biểu bì

**Câu 4.** Bào quan nào có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào?

A. Bộ máy Gôngi B. Lục lạp C. Nhân D. Trung thể

**Câu 5**: Bộ xương người được chia làm mấy phần? Đó là những phần nào?

A. 3 phần: xương đầu, xương thân, xương các chi

B. 4 phần: xương đầu, xương thân, xương tay, xương chân.

C. 2 phần: xương đầu, xương thân

D. 3 phần: xương đầu, xương cổ, xương thân

**Câu 6:** Trong xương dài, vai trò phân tán lực tác động thuộc về thành phần nào dưới đây?

A. Mô xương cứng B. Mô xương xốp

C. Sụn bọc đầu xương D. Màng xương

**Câu 7.** Nơron có hai chức năng cơ bản, đó là gì?

A. Cảm ứng và phân tích các thông tin

B. Dẫn truyền xung thần kinh và xử lý thông tin

C. Cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh

D. Tiếp nhận và trả lời kích thích

**Câu 8**: Cấu tạo của thân xương lần lượt từ ngoài vào trong gồm:

A. Xương cứng, màng xương và khoang xương.

B. Màng xương, khoang xương và xương cứng.

C. Màng xương, xương cứng và khoang xương.

D. Khoang xương, xương cứng và màng xương.

**Câu 9:** Máu bao gồm:

A. Hồng cầu và tiểu cầu B. Huyết tương và các tế bào máu

C. Bạch cầu và hồng cầu D. Hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu

**Câu 10.** Loại xương nào dưới đây được xếp vào nhóm xương dài?

A. Xương hộp sọ B. Xương đùi

C. Xương cánh chậu D. Xương đốt sống

**Câu 11.** Đặc điểm nào dưới đây không có ở hồng cầu người?

A. Hình đĩa, lõm hai mặtn B. Nhiều nhân, nhân nhỏ và nằm phân tán

C. Màu đỏ hồng D. Tham gia vào chức năng vận chuyển khí

**Câu 12**: Sự đông máu có ý nghĩa nào đối với cơ thể?

A. Giúp cơ thể tự bảo vệ chống mất nhiều máu khi bị thương

B. Giúp cơ thể giảm thân nhiệt

C. Giúp cơ thể tiêu diệt nhanh các loại vi khuẩn

D. Giúp cơ thể không mất nước

**Câu 13:** Máu mang oxi và chất dinh dưỡng đi nuôi cơ thể được xuất phát từ ngăn nào của tim?

A. Tâm nhĩ phải B. Tâm thất phải C. Tâm nhĩ trái D. Tâm thất trái

**Câu 14:** Khi được tiêm phòng vacxin thủy đậu, chúng ta sẽ không bị mắc căn bệnh này trong tương lai. Đây là dạng miễn dịch nào?

A. Miễn dịch tự nhiên B. Miễn dịch nhân tạo

C. Miễn dịch tập nhiễm D. Miễn dịch bẩm sinh

**Câu 15:** Một người được xem là mắc bệnh cao huyết áp khi

A. huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 130 mmHg.

B. huyết áp tối thiểu 120 mmHg, huyết áp tối đa > 160 mmHg.

C. huyết áp tối thiểu 100 mmHg, huyết áp tối đa > 130 mmHg.

D. huyết áp tối thiểu 90 mmHg, huyết áp tối đa > 120 mmHg.

**Câu 16.** Khi hồng cầu kết hợp với chất khí nào thì máu sẽ có màu đỏ tươi?

A. N2       B. CO2 C. O2       D. CO

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm).**

**Câu 1**: (2.0 điểm)

a. Phản xạ là gì? Cho ví dụ?

b. Hiện tượng chạm tay vào cây trinh nữ lá cây cụp lại, đây có phải là phản xạ không? Vì sao?

**Câu 2**: (2điểm)

a. Nêu thành phần hóa học và tính chất của xương? Vì sao xương hầm (đun sôi) lâu lại bở?

b. Hệ hô hấp gồm những cơ quan nào? Phân biệt sự khác nhau giữa trao đổi khí ở phổi và trao đổi khí ở tế bào?

**Câu 3:** (2,0 điểm)

1. Các hoạt động chủ yếu của bạch cầu.

2. Viết sơ đồ truyền máu?

3. Ở người trưởng thành khỏe mạnh mỗi chu kì tim là 0,8 giây. Hãy tính số chu kì tim trong 1 phút? vì sao tim đập suốt đời không mỏi?

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2022 – 2023**

**MÔN : SINH HỌC – LỚP8**

**PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (16 CÂU – 4 ĐIỂM).**

**Mỗi câu trả lời đúng HS được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 | Câu 9 | Câu 10 |
| **A** | **A** | **C** | **C** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** | **B** |
| Câu 11 | Câu 12 | Câu 13 | Câu 14 | Câu 15 | Câu 16 |  |  |  |  |
| **B** | **A** | **D** | **B** | **B** | **C** |  |  |  |  |

**PHẦN II - TỰ LUẬN (6 ĐIỂM).**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung/yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| Câu 1 | a.- Phản xạ là phản ứng của cơ thể trả lời kích từ môi trường thông qua hệ thần kinh.  - VD | **0,5**  **0,5** |
| b.- Đây không phải là phản xạ.  - Vì đây là hiện tượng cảm ứng ở thực vật không thông qua hệ thần kinh. | **0,5**  **0,5** |
| Câu 2 | a.- Thành phần hóa học của xương: chất cốt giao và chất khoáng.  - Tính chất: Chất cốt giao làm cho xương mềm dẻo, đàn hồi; chất khoáng làm cho xương có tính vững chắc.  - Xương hầm lâu lại bở vì khi hầm xương(đun sôi) lâu chất cốt giao bị phân hủy trong nước, nước xương trở nên sánh và ngọt. trong xương chỉ còn lại chất khoáng nên bở. | **0,25**  **0,25**  **0,5** |
| b.-Đường dẫn khí: Khoang mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản.  - Phổi.  \*Phân biệt được trao dổi khí ở phổi và trao đổi khí ở tế bào | **0,25**  **0,5** |
| Câu 3 | a.Hoạt động của bạch cầu: Sự thực bào, Tế bào lim pho B, Tế bào lim pho T. | **1.0** |
| b.- Vẽ đúng sơ đồ truyền máu  c. Đổi 1 phút = 60 giây  Số chu kì tim trong 1 phút là: 60: 0,8 = 75 | **0,5**  **0,5** |
|